Ngày soạn: 02/10/2014

Ngày giảng: /10/2024

LĨNH VỰC VĂN HÓA, LỊCH SỬ TRUYỀN THỐNG

TIẾT 4 – CHỦ ĐỀ 2

TRUYỆN CỔ TÍCH Ở LÀO CAI

Tiết 6-7: VB1: CÂY KHÈN NGỰA TRẮNG

I. MỤC TIÊU

**1. Kiến thức.**

- Nhận biết được một số yếu tố của truyện cổ tích như: cốt truyện, nhân vật, lời kể, yếu tố kì ảo,... qua một số tác phẩm tiêu biểu của Lào Cai.  
- Có ý thức giữ gìn, tự hào về truyền thống văn hoá của quê hương.

- Viết được bài văn đóng vai nhân vật kể lại một truyện cổ tích đã học.  
- Biết kể lại một truyện cổ tích một cách sinh động, biết sử dụng các yếu tố hoang đường, kì ảo để tăng tính hấp dẫn trong khi kể.

**2. Năng lực**

**Năng lực chung**

***-*** *Tự chủ và tự học:* Vận dụng được một cách linh hoạt những kiến thức, kĩ năng đã học hoặc kinh nghiệm đã có để giải quyết vấn đề trong những tình huống mới. Bình tĩnh trước những thay đổi bất ngờ của hoàn cảnh; kiên trì vượt qua khó khăn để hoàn thành công việc cần thiết đã định.

***-*** *Giao tiếp và hợp tác:* Hiểu được nội dung và phương thức giao tiếp cần phù hợp với mục đích giao tiếp và biết vận dụng để giao tiếp hiệu quả.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết đặt các câu hỏi khác nhau về một sự vật, hiện tượng, vấn đề; biết chú ý lắng nghe và tiếp nhận thông tin, ý tưởng với sự cân nhắc, chọn lọc; biết quan tâm tới các chứng cứ khi nhìn nhận, đánh giá sự vật, hiện tượng; biết đánh giá vấn đề, tình huống dưới những góc nhìn khác nhau.

**Năng lực đặc thù**

*- Năng lực ngôn ngữ:* biết vận dụng kiến thức tiếng Việt cùng với những trải nghiệm và khả năng suy luận của bản thân để hiểu văn bản; biết đọc văn bản theo kiểu, loại; hiểu được nội dung tường minh và hàm ẩn của văn bản.

*- Năng lực văn học:* nhận biết và phân biệt được các loại văn bản văn học: truyện, thơ, kịch, kí và một số thể loại tiêu biểu cho mỗi loại; Trình bày được cảm nhận, suy nghĩ về tác phẩm văn học và tác động của tác phẩm đối với bản thân; bước đầu tạo ra được một số sản phẩm có tính văn học.

**3. Phẩm chất**

*- Yêu nước*: biết tự hào về lịch sử dân tộc và văn học dân tộc, ý thức lao động tạo nên giá trị vật chất, tinh thần để xây dựng quê hương.

*- Nhân ái:* Tôn trọng sự đa dạng về văn hoá của các dân tộc trong cộng đồng dân tộc Việt Nam và các dân tộc khác…

*- Chăm chỉ:* có ước mơ và khát vọng, có tinh thần tự học và tự trọng, có ý thức công dân, tôn trọng pháp luật.

**\* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi:**- HS phân tích được nội dung ý nghĩa và một số nét nghệ thuật tiêu biểu của truyện.  
- Có kĩ năng cảm thụ, phân tích văn bản.

- Đóng vai nhân vật kể lại một truyện cổ tích đã học.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. **Giáo viên**

- Giáo án.

- Một số chuyện cổ tích của địa phương, của thế giới, dân tộc Việt Nam.

- Máy tính, máy chiếu

2. Học sinh

* SGK.
* Tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học: chuyện cổ tích của địa phương, của thế giới, dân tộc Việt Nam

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

1. **Ổn định tổ chức**
2. **Kiểm tra đầu giờ**
3. **Tổ chức các hoạt động học**

**\* HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG (TG 5p)**

**a. Mục tiêu:** Nêu tình huống có vấn đề, hướng nội dung tìm hiểu bài mới.

**b. Tổ chức thực hiện**

GV dùng máy chiếu, chiếu hình ảnh cây Khèn, yêu cầu HS quan sát, hoạt động cá nhân (TG 3p). Trả lời câu hỏi

1. *Hãy kể tên một câu chuyện cổ tích mà em biết*
2. *Em đã nhìn thấy cây Khèn trong những dịp nào? Hãy nói điều em biết về cây Khèn.*

GV dẫn vào bài: Các dân tộc sinh sống tại Lào Cai đều có kho tàng truyện cổ tích riêng: truyện cổ tích dân tộc Mông, truyện cổ tích dân tộc Tày, truyện cổ tích dân tộc Giáy,... Nội dung truyện cổ tích các dân tộc Lào Cai gắn liền với các hiện tượng, sự vật trong tự nhiên; phong tục tập quán; lịch sử, xã hội;... của đồng bào Lào Cai. Qua đó, em cũng sẽ thấy được ước vọng cùng những bài học đời sống mà ông cha đã truyền lại đến ngày

**\* HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**a. Mục tiêu:** HS nhận biết được một số yếu tố của truyện cổ tích như: cốt truyện, nhân vật, lời kể, yếu tố kì ảo,... qua một số tác phẩm tiêu biểu của Lào Cai. Có ý thức giữ gìn, tự hào về truyền thống văn hoá của quê hương.

**b. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **NỘI DUNG** |
| **Đọc văn bản**  \* GV phân vai cho HS đọc  - Anh Mồ Côi  - Ngựa trắng  - Chúa đất  - lão chúa đất  - Nàng tiên váy áo trắng  - Người dẫn chuyện  \* Gv nêu yêu cầu khi đọc  - Đọc giọng trầm lắng, thể hiện không khí cổ tích, ngắt nghỉ đúng dấu câu.  - Đọc diễn cảm, thể hiện rõ tính cách thông qua lời nói của nhân vật  - Đọc đúng vai, đúng lời thoại vai của mình, trôi chảy, lưu loát.  - GVđọc mẫu một một đoạn, HS đọc tiếp.  **Tóm tắt văn bản**  \* HS HĐCN (3p), trình bày trước lớp, chia sẻ.  *YC: Hãy tóm tắt truyện Cây khèn ngựa trắng gồm các sự kiện diễn ra theo trình tự thời gian.*  - Chàng mồ côi sống trong cảnh nghèo khổ, cô đơn, gặp ngựa trắng, cả hai thành bạn.  - Chúa đất muốn cướp ngựa trắng và mồ côi phải đi ở cho hắn, bằng 1 cuộc thi vào ngày mồng 2 tết.  - Không thắng đc cuộc thi chúa đất lén giết chết ngựa trắng  - Mồ Côi thường đến mộ ngựa than khóc, gặp nàng tiên váy áo trắng, được nằng tặng 1 cây khèn.  - Tiếng khèn vang lên mang đến nhiều điều tốt đẹp. Từ đó mỗi chàng trai Mông đều sắm cho mình 1 cây khèn.  \* HS HĐ nhóm 4, TG 5p, chia sẻ, trả lời các câu hỏi sau:  *1. Nhân vật chính trong truyện là ai? Hãy nêu những phẩm chất của nhân vật đó.*  *2. Tìm các chi tiết kì ảo trong truyện, từ đó sự ra đời của cây khèn có gì kì lạ? Điều đó có ý nghĩa gì?*  *3. Theo em, kết thúc của truyện thể hiện ước mơ gì của người Mông*  GV nhận xét, chốt kiến thức.  Các câu chuyện cổ tích thường mang nhiều yếu tố kì ảo, phi thường. Truyện thường đề cập đến những nhân vật có số phận nghèo khổ, bất hạnh (Mồ côi, đối xử tệ bạc, bất công...). truyệnđề cao giá trị nhân văn, thể hiện ước mơ của con người vươn tói những điều tốt đẹp, loại bỏ cái xấu, bất công trong xã hội.... Trong kho tàng chuyện côt tích của dân tộc Việt có nhiều câu chuyện hay: Tấm cám, cây tre trăm đốt....  H:Nªu nghÖ thuËt ®Æc s¾c vµ néi dung ý nghÜa cña truyÖn?  **H.**Qua c©u chuyÖn, em hiÓu thªm ®­îc ®iÒu g× trong b¶n s¾c v¨n ho¸ cña ng­êi Hm«ng?  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi  - HS trình bày sản phẩm thảo luận  -GVKL  GV bæ sung: §ã lµ t×nh yªu ®èi víi ©m nh¹c, tiÕng khÌn quen thuéc, du d­¬ng thÓ hiÖn t©m hån cña ng­êi d©n Hm«ng.  ***-*** tr©n träng, gi÷ g×n vµ ph¸t huy gi¸ trÞ tinh thÇn ®ã.  **\*. HOẠT ĐỘNG 3:LUYỆN TẬP (5p)**  **a.Mục tiêu:** Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức.  **b. Tổ chức thực hiện:** HS làm việc cá nhân (TG 4p)  Để làm được một cây khèn phải công phu và qua nhiều công đoạn. Khèn được chế tác bằng gỗ cùng sáu ống trúc lớn, nhỏ, dài, ngắn khác nhau. Sáu ống trúc dài ngắn khác nhau, tượng trưng cho sự đoàn kết của tình anh em. Bên trong tất cả các ống trúc đều rỗng. Có một bầu gỗ nối các ống trúc lại với nhau. Trên mỗi thân ống trúc nằm ngang có một lưỡi gà nhỏ bằng đồng. Bên ngoài ống trúc có các lỗ. Muốn thổi ra âm thanh, người thổi phải dùng hai bàn tay giữ khèn, đồng thời lấy các ngón tay bịt các lỗ lại. Hơi thổi vào khèn sẽ xuyên qua lưỡi gà phát ra âm thanh. Thổi vào hoặc hít ra sẽ tạo âm thanh trầm bổng khác nhau. Ống trúc để làm khèn phải chọn ống trúc già, chắc, đều, được phơi nắng để vừa đủ độ khô thì khèn kêu mới hay. Quan trọng nhất là khâu khoét lỗ cho lưỡi đồng rồi bịt lại thật khít. Độ cao thấp, vang ngân của khèn phụ thuộc vào việc điều chỉnh các lưới đồng, mỏng dày và to nhỏ. Các ống song song sẽ phát âm đôi như nhau. Tùy kỹ năng của người thổi theo hợp âm, hòa âm, đánh chồng âm, vỗ, luyến.. mà tạo nên những khúc nhạc trầm ấm thu hút người nghe.  Diễn tấu khèn là cả một nghệ thuật hết sức độc đáo bởi nhạc cụ này không chỉ để thổi mà còn để nhảy múa với sự biến hóa vô cùng sinh động mà không chỉ đòi hỏi sự khéo léo mà còn đòi hỏi cả sức khỏe vì có cả những động tác nhào lộn, trồng chuối...  Song hành suốt cả vòng đời của người Mông chính là tiếng khèn. Trong các lễ hội mùa vụ và vòng đời, tiếng khèn vừa là tiếng nói tâm linh kết nối với thần linh, tổ tiên, vừa là âm thanh vui vẻ kết nối cộng đồng để giải tỏa những khúc mắc, buồn lo.../. | I.Đọc – Tìm hiểu chung  **II. Tìm hiểu văn bản.**  **- Nhân vật chính là Chàng Mồ Côi là người hiền lành, trung thực và tốt bụng.**  - **Truyện giải thích sự ra đời của cây khèn - một loại nhạc cụ của người Mông – với nhiều yếu tố kì ảo, lạ thường (con ngựa biết nói, nàng tiên…)**  **- Thể hiện mơ ước, niềm tin về công lí và xã hội, đề cao giá trị âm nhạc và nghệ thuật trong đời sống của đồng bào Mông.**  **III.Tổng kết**  **1. Nghệ thuật**  **-** Truyện có nhiều chi tiết tưởng tượng, giàu ý nghĩa.  **2. Nội dung**  - Là truyện cổ tích kể về nhân vật mồ côi, một kiểu nhân vật có đặc điểm là hiền lành, trung thực và tôt bụng,...Qua đó, giải thích sự ra đời của cây khèn- một loại nhạc cụ đặc trưng của người Mông. - Truyện thể hiện ước mơ, niềm tin về công lý xã hội và đề cao giá trị âm nhạc nghệ thuật trong đời sống của đông bào dân tộc Mông.  **IV. Luyện tập**  **Bài tập 4 (SGK trang 22)** *Tìm hiểu về cây khèn (cấu tạo, cách chơi) và viết một đoạn văn giới thiệu về cây khèn.* |

. **4**. **Củng cố**- **Hướng dẫn học bài, Chuẩn bị bài:**(1p (1p)

- GV khắc sâu kiến thức củng cố nội dung, ý nghĩa của truyện.

- Học thuộc nội dung ghi nhớ.Tóm tắt nội dung truyện

- Chuẩn bị bài: *Động Mường Vi*( theo tài liệu địa ph­ương).

Ngày soạn: 5/10/2024

Ngày giảng: /10/2024

LĨNH VỰC VĂN HÓA, LỊCH SỬ TRUYỀN THỐNG

CHỦ ĐỀ 2: TRUYỆN CỔ TÍCH Ở LÀO CAI

Tiết 8: văn bản 2 – Động Mường Vi

I. MỤC TIÊU

**1. Kiến thức.**

- Nhận biết được một số yếu tố của truyện cổ tích như: cốt truyện, nhân vật, lời kể, yếu tố kì ảo,... qua một số tác phẩm tiêu biểu của Lào Cai.  
- Có ý thức giữ gìn, tự hào về truyền thống văn hoá của quê hương.

- Viết được bài văn đóng vai nhân vật kể lại một truyện cổ tích đã học.  
- Biết kể lại một truyện cổ tích một cách sinh động, biết sử dụng các yếu tố hoang đường, kì ảo để tăng tính hấp dẫn trong khi kể.

**2. Năng lực**

**Năng lực chung**

***-*** *Tự chủ và tự học:* Vận dụng được một cách linh hoạt những kiến thức, kĩ năng đã học hoặc kinh nghiệm đã có để giải quyết vấn đề trong những tình huống mới. Bình tĩnh trước những thay đổi bất ngờ của hoàn cảnh; kiên trì vượt qua khó khăn để hoàn thành công việc cần thiết đã định.

***-*** *Giao tiếp và hợp tác:* Hiểu được nội dung và phương thức giao tiếp cần phù hợp với mục đích giao tiếp và biết vận dụng để giao tiếp hiệu quả.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết đặt các câu hỏi khác nhau về một sự vật, hiện tượng, vấn đề; biết chú ý lắng nghe và tiếp nhận thông tin, ý tưởng với sự cân nhắc, chọn lọc; biết quan tâm tới các chứng cứ khi nhìn nhận, đánh giá sự vật, hiện tượng; biết đánh giá vấn đề, tình huống dưới những góc nhìn khác nhau.

**Năng lực đặc thù**

*- Năng lực ngôn ngữ:* biết vận dụng kiến thức tiếng Việt cùng với những trải nghiệm và khả năng suy luận của bản thân để hiểu văn bản; biết đọc văn bản theo kiểu, loại; hiểu được nội dung tường minh và hàm ẩn của văn bản.

*- Năng lực văn học:* nhận biết và phân biệt được các loại văn bản văn học: truyện, thơ, kịch, kí và một số thể loại tiêu biểu cho mỗi loại; Trình bày được cảm nhận, suy nghĩ về tác phẩm văn học và tác động của tác phẩm đối với bản thân; bước đầu tạo ra được một số sản phẩm có tính văn học.

**3. Phẩm chất**

*- Yêu nước*: biết tự hào về lịch sử dân tộc và văn học dân tộc, ý thức lao động tạo nên giá trị vật chất, tinh thần để xây dựng quê hương.

*- Nhân ái:* Tôn trọng sự đa dạng về văn hoá của các dân tộc trong cộng đồng dân tộc Việt Nam và các dân tộc khác…

*- Chăm chỉ:* có ước mơ và khát vọng, có tinh thần tự học và tự trọng, có ý thức công dân, tôn trọng pháp luật.

**\* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi:**- HS phân tích được nội dung ý nghĩa và một số nét nghệ thuật tiêu biểu của truyện.  
- Có kĩ năng cảm thụ, phân tích văn bản.

- Đóng vai nhân vật kể lại một truyện cổ tích đã học.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1.Giáo viên**

- Giáo án.

- Một số chuyện cổ tích của địa phương, của thế giới, dân tộc Việt Nam

- Máy tính, máy chiếu

2. Học sinh

- SGK.

- Tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học: chuyện cổ tích của địa phương, của thế giới, dân tộc Việt Nam

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1.Ổn định tổ chức**

**2.Kiểm tra đầu giờ**

**3.Tổ chức các hoạt động học**

**\* HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG (TG 5p)**

**a. Mục tiêu:** Kết nối bài cũ và bài mới, gợi mở nội dung tìm hiểu bài mới.

**b. Tổ chức thực hiện**

GV đưa ra yêu cầu, HS HĐCN trả lời câu hỏi.

*H: truyện Cây khèn ngựa trắng thể hiện ước mơ gì của người Mông ?*

GV dẫn vào bài: Truyện giải thích sự ra đời của cây khèn - một loại nhạc cụ của người Mông – với nhiều yếu tố kì ảo, lạ thường (con ngựa biết nói, nàng tiên…) Thể hiện mơ ước, niềm tin về công lí và xã hội, đề cao giá trị âm nhạc và nghệ thuật trong đời sống của đồng bào Mông. Ngoài ra những câu chuyện cổ tích còn phê phán thói hư, tật xấu trong xã hội……

**2. HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 2. Hướng dẫn học sinh tìm hiểu (35p)**

**a. Mục tiêu:** HS tóm tắt được nội dung của bài, nêu được chi tiết kì ảo trong chuyện, ý nghĩa của câu chuyện thông qua các nhân vật, chi tiết trong chuyện. Giáo dục ý thức gìn giữ, tôn trọng bảo vệ thiên nhiên của con ng­ười.

**b. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **NỘI DUNG** |
| **Đọc văn bản**  - Đọc giọng trầm lắng, thể hiện không khí cổ tích, ngắt nghỉ đúng dấu câu.  - GVđọc mẫu một một đoạn, HS đọc tiếp.  \* HS HĐCN (3p), trình bày trước lớp, chia sẻ.  *YC: Hãy tóm tắt truyện Động Mường Vi.*  - Động Mường Vi cảnh rất đẹp và là nơi ở của các nàng tiên hiền lành chịu khó, hay giúp đỡ dân bản.  - Lòng tham của con người làm các nàng tiên không quay về nữa. Khi bản bị thiên tai phải làm lễ cầu trời mua thuận gió hòa.  - Các nàng tiên làm rơi vãi đất đá xuống bản nên đất đai rất màu mỡ.  \* HS HĐ nhóm 4, TG 5p, chia sẻ, trả lời các câu hỏi sau:  *1. Nêu những chi tiết kì lạ trong truyện.*  *2. Vì sao lúc đầu các nàng tiên giúp đỡ dân bản mà sau đó lại ra đi và tất cả mọi thứ lại hoá thành đá ?*  *3. Do đâu mà đất ở Mường Vi lại màu mỡ kì lạ như vậy ? câu chuyện đem đến cho chúng ta bài học gì?*  GV nhận xét, chốt kiến thức.  - *Nhũ đá trong động Mường Vi (Nguồn: http://www.laocaitourism.com.vn/)*  - *Em có biết?*  HS đọc thầm nội dung tư liệu tham khảo: “Động tiên trong lòng núi”  **H**: Nªu nghÖ thuËt ®Æc s¾c vµ néi dung ý nghÜa cña truyÖn?  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi  - HS trình bày sản phẩm thảo luận  -GVKL:  ***H****. VËy chóng ta ph¶i cã th¸i ®é nh­ thÕ nµo víi c¸c danh th¾ng cña ®Þa ph­¬n*  *g, cu¶ ®Êt n­íc?*  TL: Mçi ng­êi ®Òu ph¶i cã ý thøc gi÷ g×n, b¶o vÖ vµ tuyªn truyÒn ®Õn mäi ng­êi biÕt vÒ vai trß cña tù nhiªn, cña danh lam th¾ng c¶nh,...  **\*. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (5p)**  **a.Mục tiêu:** Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức.  **b. Tổ chức thực hiện:** HS làm việc cá nhân (TG 4p)  Gv yêu cầu 1 bạn đọc bài mình đã làm.  GV nhận xét, chốt kiến thức.  Trước hết phải có thái độ trân trọng những di sản văn hóa, danh lam thắng cảnh của dân tộc. Từ đó, kiên trì học tập, nâng cao hiểu biết, hoàn thiện nhân cách, đủ năng lực để thành công trong cuộc sống. Từ đó, góp sức mình vào việc giữ gìn và bảo vệ các di sản của đất nước.  Giữ gìn, bảo vệ di sản không hủy hoại di sản văn hóa. Hành động làm hư hại, hủy hoại các di sản là trái với đạo lý, đi ngược lại sự phát triển của lịch sử nhân loại. Đó cũng là sự xúc phạm lớn nhất đối với sự tồn tại của con người và các nền văn hóa trên trái đất này.  Giữ gìn nét đẹp cổ kính, tôn trọng các di tích văn hóa, di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh là thể hiện lòng thành kính với cha ông, tôn trọng những giá trị vĩnh hằng. Nhắc nhở mọi người giữ gìn và bảo vệ các di sản văn hóa. Tuyên truyền về giá trị và sự cần thiết phải giữ gìn, bảo vệ các di sản văn hóa. Chỉ khi mọi người đều có ý thức trân trọng và tự trọng về di sản thì mọi người mới tự giác thực hiện những nghĩa cử cao đẹp. | I. Đọc văn bản  **II. Tìm hiểu văn bản**  **-** Chi tiết kì lạ: Các nàng tiên với phép màu nhiệm giúp dân bản...  - Do lòng tham của con người mà sau đó các nàng tiên ra đi.  - Do các nàng tiên đi qua đã làm rơi vãi đất đá xuống nơi đây nên đất rất mầu mỡ.  => Đề cao tinh thần lao động, giáo dục lòng trung thực và trách nhiệm gìn giữ, tôn trọng bảo vệ thiên nhiên của con ng­ười.  **III.TỔNG KẾT**  - Truyện có các chi tiết tưởng tưởng, kì ảo; kể lại sự tích động Mường Vi và lý giải giải sự màu mỡ của đất đai ở đây. Qua đó, truyện đề cao tinh thần lao động, giáo dục lòng trung thực và trách nhiệm giữ gìn, tôn trọng, bảo vệ thiên nhiên của con người.  **IV. Luyện tập**  **Bài tập 5 (SGK trang 22)** *Em cần làm gì để giữ gìn, phát huy giá trị các di tích, danh lam thắng cảnh ở quê em?* |

**4**. **Củng cố**- **Hướng dẫn học bài và chuẩn bị bài** (5p)

GV kh¾c s©u kiÕn thøc c¬ b¶n của bài

+ Häc bài :§äc vµ tãm t¾t l¹i néi dung truyÖn

+ ChuÈn bÞ bµi: Phần tiếp theo của văn bản : Ý nghĩa việc làm của các nàng tiên, vì sao các nàng tiên lại ra đi và tất cả mọi thứ lại hóa thành đá.

**SỰ TÍCH CHIẾC KÈN MÔI**

(Truyện cổ tích dân tộc Mông)

Trên ngọn núi cao nọ, có một cái hang lớn. Trong hang có một con quỷ dữ. Ngày nào con quỷ cũng kiếm bò, bắt ngựa lấy máu làm rượu uống, lấy thịt làm thức nhắm. Khi hết ngựa, hết bò, nó lại xuống các bản quanh vùng, bắt trâu bò ngựa về ăn. Dân bản quanh vùng căm tức con quỷ lắm, nhưng không ai dám chống lại. Thấy quỷ, mọi người đều bỏ chạy. Một hôm, có nàng công chúa là con gái độc nhất của vua Mèo vào rừng chơi. Cô đang mải mê hái bông hoa đẹp thì quỷ dữ đã đến sau lưng. Hắn nheo mắt ngắm nàng và cười khà khà:

– Nàng đẹp lắm! Ta sẽ bắt nàng về làm người hầu ta.

Nói xong, quỷ liền tung tà áo. Tà áo hắn như có cánh, bay vù đến nàng công chúa và chụp lấy nàng. Quỷ thổi phù một cái, áo cuốn nàng công chúa bay về hang… Lúc tỉnh dậy, nàng đã thấy mình ở hang quỷ. Chợt nhìn xuống chân, nàng thấy sợi dây buộc cổ chân từ lúc nào rồi. Quỷ bắt công chúa hầu hạ nó. Ngày ngày, nàng phải xuống suối dưới chân núi vác nước về cho quỷ tắm rửa. Nàng buồn rầu và nhớ nhà lắm, nhưng không làm cách nào trốn được, vì hễ động nhạnh một cái là sợi dây thần lại báo cho quỷ biết ngay.

Một buổi sáng kia, nàng xuống suối vác nước, thấy một con cá đẹp đang lội tung tăng trước mặt. Thỉnh thoáng, cá lại ngoi lên mặt nước, nhìn nàng bằng đôi mắt long lanh. Công chúa nhìn con cá tung tăng vui sướng, nghĩ phận mình cực khổ, nàng cất tiếng than:

*– Cá buồn cá lội tung tăng*  
*Ta buồn ta biết ngỏ cùng ai đây?*  
*Quanh ta trời thắm đất dầy,*  
*Tấm thân tù tội biết ngày nào vui!…*

Nghe lời than của nàng, con cá bỗng nổi lên và hoá thành một chàng trai khôi ngô tuấn tú. Chàng trai bước lên bờ, đến bên nàng và nói:

– Ta là con trai vua Thuỷ Tề. Nghe tin nàng bị quỷ dữ bắt giam, ta vội lên đây để cứu nàng.

Chàng trai vội cõng công chúa trên lưng và băng rừng chạy trốn. Trong lúc vội vã, nàng quên mất sợi dây thần đang buộc chân. Thấy động, sợi dây báo cho quỷ biết. Quỷ tức giận, gầm lên vang động như sấm rền và lấy kính thần ra soi. Chàng trai cõng công chúa đi một lúc thì bị sợi dây thần níu lại. Biết không thể đi xa được trong lúc này, chàng liền phù phép biến nàng thành một bông hoa, còn chàng thành cành lá che chở cho nàng.

Biết mưu kế của chàng trai, quỷ liền hoá phép thành một đàn ong ào ào bay tới đốt. Cành lá bị ong châm, lá rụng, biến lại thành chàng trai, còn hoa bị ong châm biến lại thành nàng công chúa.

Quỷ nắm dây thần lôi công chúa về, còn chàng trai may mắn trốn được. Chàng đi lang thang, lòng buồn rầu. Tiên ông hiện đến cho chàng một con dao, một chiếc lá, rồi ân cần dặn chàng:

– Khi nào con muốn nói gì với công chúa, con hãy để chiếc lá này vào miệng mà nói, công chúa sẽ nghe tiếng.

Tiên ông lại hiện đến chỗ nàng công chúa, đưa cho nàng chiếc lá và bảo:

– Khi nào con muốn nói gì với chàng trai đến cứu con, con cứ để chiếc lá này vào miệng mà nói, chàng ta sẽ nghe thấy.

Nói rồi, tiên ông biến mất. Công chúa có chiếc lá nên nàng đã nói với chàng tất cả nỗi đau khổ của mình và mong chàng mau trở lại cứu nàng.

Lần này, hai người lại hẹn gặp nhau ở bờ suối. Nhờ có dao của tiên ông cho, chàng chém đứt dây thần và cõng nàng chạy trốn. Dây thần bị đứt, báo ngay với quỷ. Quỷ liền đuổi theo.

Hai người vừa chạy đến bờ con sông lớn thì đã thấy bóng con quỷ thấp thoáng đằng sau. Thấy vậy, chàng liền quay ra bờ sông, lấy tay vỗ nước và gọi:

– Hỡi đàn cá lớn, cá nhỏ! Hỡi cá chép và cá chầy! Hãy đưa ta qua sông!

Vừa dứt lời, chàng đã thấy một con cá lớn rẽ sóng lội vào và đưa hai người qua sông.

Quỷ đuổi đến bờ sông liền cởi áo khoác tung lên trời. Tấm áo bay, đưa quỷ vượt qua sông rộng.

Hai người đến một ngọn núi rất cao thì tiên ông hiện ra, cho một con chim lớn bay đến, đưa hai người vượt qua ngọn núi. Quỷ đuổi đến ngọn núi cũng tung áo lên và áo đưa quỷ qua núi.

Khi đuổi gần kịp hai người, quỷ liền dừng lại, thổi phù một cái. Tấm áo bay vù vù và chụp luôn lên đầu hai người và cuốn chặt lấy. Bắt được rồi, quỷ đánh chàng trai chết và bắt công chúa về.

Cái chết oan trái của chàng đến tai tiên ông. Tiên ông liền phù phép cho chàng sống lại, và cho chàng một thanh kiếm, một chiếc nỏ, rồi bảo chàng:

– Lần này, con hãy cõng công chúa chạy vào rừng chuối kia. Chàng liền để chiếc lá vào mồm và hẹn công chúa ra suối để cùng trốn. Yên trí chàng đã chết, quỷ lại cho nàng đi vác nước dưới suối. Chàng liền dùng kiếm cắt dây thần và cõng nàng chạy vào rừng chuối. Quỷ biết, đuổi theo. Chàng vừa chạy vừa chặt chuối chặn đường quỷ. Vướng chuối, quỷ trượt chân, ngã. Nó liền hoá ra sấm chớp, thổi mây đên tối mịt để không cho chàng chạy. Chàng liền giương nỏ bắn tan những đám mây. Quỷ liền hoá ra lửa đốt hai người. Chàng liền phun nước dập tắt. Cuối cùng, quỷ tung áo lên để bắt chàng. Thấy áo quỷ đang bay, chàng giương nỏ bắn rách nát áo. Quỷ hết phép. Chàng kết liễu đời nó bằng một nhát kiếm. Chàng trai đưa công chúa về bản. Vua Mèo gặp lại con vô cùng mừng rỡ, làm lễ cưới cho hai người và phong chàng làm phò mã. Từ đó, mỗi khi vui chơi, chàng lại mang[chiếc kèn môi](https://thegioicotich.vn/su-tich-chiec-ken-moi/) ra thổi, để nhớ lại những kỷ niệm xưa. Dân bản Mèo cảm phục gương anh dũng của chàng nên cũng làm kèn môi để thổi. Và cứ mỗi đôi thanh niên nam nữ yêu nhau, họ lại dùng kèn môi. Tiếng kèn môi thủ thỉ tâm tình.

………………………………………..

Ngày soạn: 10/10/2024

Ngày giảng: / 10/2024

LĨNH VỰC VĂN HÓA, LỊCH SỬ TRUYỀN THỐNG

TIẾT 9 – CHỦ ĐỀ 2

TRUYỆN CỔ TÍCH Ở LÀO CAI

I. MỤC TIÊU

**1. Kiến thức.**

- Nhận biết được một số yếu tố của truyện cổ tích như: cốt truyện, nhân vật, lời kể, yếu tố kì ảo,... qua một số tác phẩm tiêu biểu của Lào Cai.  
- Có ý thức giữ gìn, tự hào về truyền thống văn hoá của quê hương.

- Viết được bài văn đóng vai nhân vật kể lại một truyện cổ tích đã học.  
- Biết kể lại một truyện cổ tích một cách sinh động, biết sử dụng các yếu tố hoang đường, kì ảo để tăng tính hấp dẫn trong khi kể.

**2. Năng lực**

**Năng lực chung**

***-*** *Tự chủ và tự học:* Vận dụng được một cách linh hoạt những kiến thức, kĩ năng đã học hoặc kinh nghiệm đã có để giải quyết vấn đề trong những tình huống mới. Bình tĩnh trước những thay đổi bất ngờ của hoàn cảnh; kiên trì vượt qua khó khăn để hoàn thành công việc cần thiết đã định.

***-*** *Giao tiếp và hợp tác:* Hiểu được nội dung và phương thức giao tiếp cần phù hợp với mục đích giao tiếp và biết vận dụng để giao tiếp hiệu quả.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết đặt các câu hỏi khác nhau về một sự vật, hiện tượng, vấn đề; biết chú ý lắng nghe và tiếp nhận thông tin, ý tưởng với sự cân nhắc, chọn lọc; biết quan tâm tới các chứng cứ khi nhìn nhận, đánh giá sự vật, hiện tượng; biết đánh giá vấn đề, tình huống dưới những góc nhìn khác nhau.

**Năng lực đặc thù**

*- Năng lực ngôn ngữ:* biết vận dụng kiến thức tiếng Việt cùng với những trải nghiệm và khả năng suy luận của bản thân để hiểu văn bản; biết đọc văn bản theo kiểu, loại; hiểu được nội dung tường minh và hàm ẩn của văn bản.

*- Năng lực văn học:* nhận biết và phân biệt được các loại văn bản văn học: truyện, thơ, kịch, kí và một số thể loại tiêu biểu cho mỗi loại; Trình bày được cảm nhận, suy nghĩ về tác phẩm văn học và tác động của tác phẩm đối với bản thân; bước đầu tạo ra được một số sản phẩm có tính văn học.

**3. Phẩm chất**

*- Yêu nước*: biết tự hào về lịch sử dân tộc và văn học dân tộc, ý thức lao động tạo nên giá trị vật chất, tinh thần để xây dựng quê hương.

*- Nhân ái:* Tôn trọng sự đa dạng về văn hoá của các dân tộc trong cộng đồng dân tộc Việt Nam và các dân tộc khác…

*- Chăm chỉ:* có ước mơ và khát vọng, có tinh thần tự học và tự trọng, có ý thức công dân, tôn trọng pháp luật.

**\* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi:**- HS phân tích được nội dung ý nghĩa và một số nét nghệ thuật tiêu biểu của truyện.  
- Có kĩ năng cảm thụ, phân tích văn bản.

- Đóng vai nhân vật kể lại một truyện cổ tích đã học.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1.Giáo viên**

- Giáo án.

- Một số chuyện cổ tích của địa phương, của thế giới, dân tộc Việt Nam.

- Máy tính, máy chiếu

2. Học sinh

* SGK.
* Tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học: chuyện cổ tích của địa phương, của thế giới, dân tộc Việt Nam

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG (TG 5p)**

**a. Mục tiêu:** Kết nối bài cũ và bài mới, gợi mở nội dung tìm hiểu bài mới.

**b. Tổ chức thực hiện**

GV đưa ra yêu cầu, HS HĐCN trả lời câu hỏi.

*H: truyện Động Mường Vi đem đến cho chúng ta bài học gì?*

GV: Đề cao tinh thần lao động, giáo dục lòng trung thực và trách nhiệm gìn giữ, tôn trọng bảo vệ thiên nhiên của con ng­ười.

**2. HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 2.3 Hướng dẫn học sinh viết được hoàn thiện bài văn đóng vai nhân vật kể lại một truyện cổ tích của Lào Cai (30p)**

**a. Mục tiêu:** HS viết được hoàn thiện bài văn đóng vai nhân vật kể lại một truyện cổ tích của Lào Cai.

**b. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **NỘI DUNG** |
| **GV hướng dẫn**  Một câu chuyện nói chung, một truyện cổ tích nói riêng có thể được kể lại theo nhiều cách khác nhau. Đóng vai nhân vật kể lại truyện là một trong những cách kể làm cho câu chuyện trở nên sinh động, thú vị. Thử hình dung viết bài văn kể lại một truyện cổ tích trong vai một nhân vật, em sẽ chọn truyện cổ tích nào và thực hiện như thế nào? Yêu cầu đối với bài văn đóng vai nhân vật kể lại một truyện cổ tích: ‒ Xác định rõ và thống nhất ngôi kể là ngôi thứ nhất, người kể chuyện đóng vai nhân  ‒ Trong khi kể, có thể tưởng tượng, sáng tạo nhưng cần tôn trọng truyện gốc, không làm sai lạc nội dung cơ bản của truyện gốc. ‒ Cần có sự sắp xếp hợp lí trình tự các chi tiết, nhấn mạnh các yếu tố hoang đường, kì lạ. ‒ Có thể bổ sung các yếu tố miêu tả, biểu cảm để tả người, tả vật hay thể hiện cảm xúc của nhân vật trong truyện.  - GV có thể ấn định câu chuyện và chia lớp thành 4 nhóm phân công cho mỗi nhóm 1 nhân vật để viết bài.  - Gv lựa chọn câu chuyện “Sự tích kèn môi” chia nhóm các vai dựa vào cốt truyện để viết bài.  Nhóm 1: vai công chúa.  Nhóm 2: Vai chàng trai con vua thủy tề  Nhóm 3: Vai con quỷ  Nhóm 4: vai tiên ông.  GV nhận xét, yêu cầu HS các nhóm về nhà làm việc nhóm và hoàn thiện yêu cầu của bài, nhóm cử 01 đại diện nhóm lên đóng vai nhân vật kể lại một truyện cổ tích**, c**huẩn bị tiết sau sẽ thực hiện. | **C. Luyện tập: Đóng vai nhân vật kể lại một truyện cổ tích của Lào Cai** |

**Bài văn đóng vai nhân vật công chúa kể lại câu chuyện**

**“Sự tích chiếc kèn môi”**

Tôi tên là Mị - con gái vua mèo và được vua cha vô cùng yêu quí. Tôi thường nghe cha kể, trên ngọn núi cao nhất của bản, có một cái hang lớn. Trong hang có một con quỷ dữ. Ngày nào con quỷ cũng kiếm bò, bắt ngựa lấy máu làm rượu uống, lấy thịt làm thức nhắm. Khi hết ngựa, hết bò, nó lại xuống các bản quanh vùng, bắt trâu bò ngựa về ăn. Dân bản quanh vùng căm tức con quỷ lắm, nhưng không ai dám chống lại. Thấy quỷ, mọi người đều bỏ chạy. Trái với sự sợ hãi của mọi người, Tôi vô cùng tò mò về ngọn núi cao đó. Một hôm, tôi vào rừng chơi, khi đang mải mê hái bông hoa đẹp thì quỷ dữ đã đến sau lưng. Lần này trí tò mò của tôi đã được thỏa mãn, nhưng theo đó là nỗi lo lắng và sợ hãi, bởi hắn nheo mắt nhìn tôi và cười khà khà, hắn bảo:

– Nàng đẹp lắm! Ta sẽ bắt nàng về làm người hầu ta.

Sau đó tôi chỉ thấy người chao đảo, trời đất tối đen, lúc tỉnh dậy đã thấy m bị xích chân trong hang quỷ. Hàng ngày Quỷ bắt tôi hầu hạ hắn, chân tôi bị xích bằng 1 sợi dây thần, nếu tôi có ý định bỏ trốn sợi dây sẽ báo với quỷ ngay tức khắc. Vì vậy mặc dù rất nhớ nhà nhưng tôi cũng đành bất lực.

Một buổi sáng kia, tôi xuống suối vác nước, thấy một con cá đẹp đang lội tung tăng trước mặt. Thỉnh thoáng, cá lại ngoi lên mặt nước, nhìn tôi bằng đôi mắt long lanh. Tôi nhìn con cá tung tăng vui sướng, nghĩ phận mình cực khổ, tôi than thở:

*– Cá buồn cá lội tung tăng*  
*Ta buồn ta biết ngỏ cùng ai đây?*  
*Quanh ta trời thắm đất dầy,*  
*Tấm thân tù tội biết ngày nào vui!…*

Bỗng nhiên, con cá biến thành 1 chàng trai vô cùng khôi ngô tuấn tú và nói:

– Ta là con trai vua Thuỷ Tề. Nghe tin nàng bị quỷ dữ bắt giam, ta vội lên đây để cứu nàng.

Nghe thấy chàng nói vậy tôi vô cùng vui sướng và quyết định bỏ trốn cùng chàng mà quên mất sợi dây thần ở chân. Khi con quỷ biết tôi bỏ trốn, nó vô cùng giận giữ lấy kính thần ra soi. Trước tình hình nguy ngập, chàng đã dùng phép biến tôi thành bông hoa còn chàng làm lá để bảo vệ. Thực sự trong lòng tôi lúc đó vô cùng vui sướng, tràn đầy yêu thương.

Tuy nhiên, con quỷ đã biết mưu kế của chàng trai, quỷ liền hoá phép thành một đàn ong ào ào bay tới đốt. Nhưng thật may mắn là chàng đã trốn thoát được.

Lúc khó khăn đó, chàng gặp tiên ông đến cho chàng một con dao, một chiếc lá, rồi ân cần dặn chàng:

– Khi nào con muốn nói gì với công chúa, con hãy để chiếc lá này vào miệng mà nói, công chúa sẽ nghe tiếng.

Rồi Tiên ông lại hiện đến chỗ nàng tôi, đưa cho chiếc lá và bảo:

– Khi nào con muốn nói gì với chàng trai đến cứu con, con cứ để chiếc lá này vào miệng mà nói, chàng ta sẽ nghe thấy.

Nói rồi, tiên ông biến mất. Có chiếc lá nên tôi đã nói với chàng tất cả nỗi đau khổ của mình và mong chàng mau trở lại cứu giúp.

Lần này, chúng tôi lại hẹn gặp nhau ở bờ suối. Nhờ có dao của tiên ông cho, chàng chém đứt dây thần và cõng tôi chạy trốn. Dây thần bị đứt, báo ngay với quỷ. Quỷ liền đuổi theo.

Chúng tôi vừa chạy đến bờ con sông lớn thì đã thấy bóng con quỷ thấp thoáng đằng sau. Thấy vậy, chàng liền quay ra bờ sông, lấy tay vỗ nước và gọi:

– Hỡi đàn cá lớn, cá nhỏ! Hỡi cá chép và cá chầy! Hãy đưa ta qua sông!

Vừa dứt lời, một con cá lớn rẽ sóng lội vào và đưa chúng tôi qua sông. Quỷ đuổi đến bờ sông liền cởi áo khoác tung lên trời. Tấm áo bay, đưa quỷ vượt qua sông rộng. Chúng tôi đến một ngọn núi rất cao thì tiên ông hiện ra, cho một con chim lớn bay đến, đưa chúng tôi vượt qua ngọn núi. Quỷ đuổi đến ngọn núi cũng tung áo lên và áo đưa quỷ qua núi.

Khi đuổi gần kịp, quỷ liền dừng lại, thổi phù một cái. Tấm áo bay vù vù trời đất chao đảo, tối sầm lại. Khi tỉnh dậy trong hang quỷ, tôi khóc như mưa khi biết chàng đã chết. Nhưng thật may mắn, cái chết oan trái của chàng đến tai tiên ông. Tiên ông liền phù phép cho chàng sống lại, và cho chàng một thanh kiếm, một chiếc nỏ, rồi bảo chàng:

– Lần này, con hãy cõng công chúa chạy vào rừng chuối kia. Chàng liền để chiếc lá vào mồm và hẹn tôi ra suối để cùng trốn. Yên trí chàng đã chết, quỷ lại cho tôi đi vác nước dưới suối. Chàng liền dùng kiếm cắt dây thần và cõng tôi chạy vào rừng chuối. Quỷ biết, đuổi theo. Chàng vừa chạy vừa chặt chuối chặn đường quỷ. Vướng chuối, quỷ trượt chân, ngã. Nó liền hoá ra sấm chớp, thổi mây đên tối mịt để không cho chàng chạy. Chàng liền giương nỏ bắn tan những đám mây. Quỷ liền hoá ra lửa đốt chúng tôi. Chàng liền phun nước dập tắt. Cuối cùng, quỷ tung áo lên để bắt chàng. Thấy áo quỷ đang bay, chàng giương nỏ bắn rách nát áo. Quỷ hết phép. Chàng kết liễu đời nó bằng một nhát kiếm.

Chúng tôi bên nhau mừng mừng tủi tủi cùng nhau về gặp lại vua cha. Gặp lại tôi, cha mẹ và dân bản vô cùng mừng rỡ, làm lễ cưới cho chúng tôi và phong chàng làm phò mã. Từ đó, mỗi khi vui chơi, chàng lại mang[chiếc kèn môi](https://thegioicotich.vn/su-tich-chiec-ken-moi/) ra thổi, để nhớ lại những kỷ niệm xưa. Dân bản Mèo cảm phục gương anh dũng của chàng nên cũng làm kèn môi để thổi. Và cứ mỗi đôi thanh niên nam nữ yêu nhau, họ lại dùng kèn môi. Tiếng kèn môi thủ thỉ tâm tình.

**3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (5p)**

**a.Mục tiêu:** Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức.

**b. Tổ chức thực hiện:** HS làm việc cá nhân (TG 4p), chia sẻ. GV nhận xét bổ sung.

**YC:** *Em trình bày lại yêu cầu đối với bài văn đóng vai nhân vật kể lại một truyện cổ tích.*

Yêu cầu‒ Xác định rõ và thống nhất ngôi kể là ngôi thứ nhất, người kể chuyện đóng vai nhân

‒ Trong khi kể, có thể tưởng tượng, sáng tạo nhưng cần tôn trọng truyện gốc, không  
làm sai lạc nội dung cơ bản của truyện gốc.  
‒ Cần có sự sắp xếp hợp lí trình tự các chi tiết, nhấn mạnh các yếu tố hoang đường,  
kì lạ.  
‒ Có thể bổ sung các yếu tố miêu tả, biểu cảm để tả người, tả vật hay thể hiện cảm xúc của nhân vật trong truyện.

**4**. **Củng cố**- **Hướng dẫn học bài**  (3p)

**-** Gv nhấn mạnh yêu cầu cần ghi nhớ khi thực hiện 1 bài kể chuyện bằng lời.

- Luyện nói cho lưu loát và rút kinh nghiệm cho các bài nói sau.

**\* Hướng dẫn về nhà**

- Tìm hiểu thêm những truyện cổ tích Lào Cai. đọc và tập kể lại.

- Ôn tập lại kiến thức đã học về chủ đề 1, 2 để chuẩn bị kiểm tra giữa kì.

**- Chủ đề 1 gồm các nội dung:**

1. Vùng đất Lào Cai thời nguyên thuỷ

2. Vùng đất Lào Cai thời kì Văn Lang – Âu Lạc

3. Vài nét về vùng đất Lào Cai thời kì Bắc thuộc

**- Chủ đề 2:** VB Cây khèn ngựa trắng, Động Mường Vi

**KÝ DUYỆT CỦA TỔ CHUYÊN MÔN**

**Phạm Thị Nguyệt**